TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS-ST
Ngày: 30 - 12 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Xuân Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Thông

Ông Lê Văn Do

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Hiền Băng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thế Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/TLST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 67/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Thị Mỹ V (tên gọi khác: Không), sinh ngày 21/9/1990 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ 3, phường B, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Lâm Cvà bà Lê Thị K; bị cáo có chồng tên Ngô Nguyên V và 03 người con (lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/5/2020, sau đó tạm giam cho đến nay. Hiện nay bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1994. Trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

2. Ông Vũ Công Q, sinh năm: 1948. Trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

3. Chị Nguyễn Thị Thiên N, sinh ngày: 11/9/1989. Trú tại: Thôn 5, thị trấn Đ, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thị Mỹ V là người đã từng sử dụng trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine, tức ma túy đá). Thông qua quan hệ bạn bè ngoài xã hội, Mai Thị Mỹ V biết được số điện thoại của một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 25/5/2020, Mai Thị Mỹ V gọi điện thoại cho người phụ nữ này hỏi mua ma túy loại Methamphetamine với giá 2.000.000 đồng, người này đồng ý và nói khoảng 30 phút sau sẽ có người đến thị trấn Đ giao ma túy cho V. Khoảng 14 giờ cùng ngày, người phụ nữ này gọi điện cho V nói V đi ra bùng binh (tức vòng xuyến) thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai gặp một nam thanh niên đi xe Vision màu đen để nhận ma túy. V đi bộ từ phòng trọ của V ra bùng binh thị trấn Đ gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) đi xe Vision màu đen (không rõ biển số) nhận 01 gói nilon chứa ma túy loại Methamphetamine từ nam thanh niên và trả tiền mua ma túy là 2.000.000 đồng cho người này. Sau khi nhận gói nilon chứa ma túy từ nam thanh niên, Mai Thị Mỹ V đem về phòng trọ thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Tại phòng trọ, V dùng kéo, bật lửa và tấm bìa hồ sơ bằng nilon phân chia gói ma túy thành nhiều gói nilon nhỏ chứa ma túy nhằm mục đích để bán, mỗi gói nilon chứa ma túy V dự định bán giá 300.000 đồng. Sau khi phân chia ma túy thành nhiều gói nhỏ, V cất giấu trong phòng trọ gồm: 13 gói nilon nhỏ chứa ma túy cất giấu vào 01 hộp phấn trang điểm, 05 gói nilon nhỏ chứa ma túy cất giấu vào thỏi son, 01 gói nilon chứa ma túy dán vào 01 cục sạc pin dự phòng để ở hộp giấy đựng quần áo.

Đến khoảng 19 giờ ngày 25/5/2020, V lấy 01 gói nilon nhỏ chứa ma túy giấu trong hộp phấn trang điểm (trong tổng số 13 gói nilon chứa ma túy trước đó V giấu trong hộp phấn trang điểm) ra để sử dụng. V lấy ra dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm 01 lọ thủy tinh có nắp bằng nhựa, gắn 01 ống hút màu đen và 01 cái nỏ bằng thủy tinh) rồi lấy một ít ma túy đá trong gói nilon ra sử dụng, trong gói nilon còn lại một ít ma túy đá thì V cất vào 01 hộp nhựa đựng mỹ phẩm trong phòng trọ. Sau khi sử dụng ma túy V để dụng cụ sử dụng ma túy ở góc phòng trọ, trong nỏ thủy tinh vẫn còn dư lại một ít ma túy đá. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn D (sinh năm 1994, trú tại Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) là người yêu của V đến phòng trọ của V chơi. Do trước đó D đã từng sử dụng ma túy đá nên khi thấy dụng cụ sử dụng ma túy đá V để ở góc phòng trọ, trong nỏ thủy tinh còn dư lại một ít ma túy đá thì D tự ý lấy và sử dụng ma túy (lúc D sử dụng ma túy V không biết), sau khi D sử dụng ma túy thì D ngủ lại tại phòng trọ của V.

Khoảng 14 giờ ngày 26/5/2020, có một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) xưng tên là H gọi điện thoại cho Mai Thị Mỹ V hỏi mua ma túy với giá 1.000.000 đồng, V đồng ý bán ma túy cho H. H và V hẹn giao ma túy tại khu vực cổng T trung học cơ sở V tại thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Do người thanh niên hỏi mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng nên V lấy trong hộp phấn ra 03 gói nilon chứa ma túy gom lại thành 01 gói nilon chứa ma túy cầm ở tay rồi điều khiển xe gắn máy biển số 81AB – 007.77 đi đến khu vực đường Âu Cơ thuộc Thôn P, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai dừng ở lề đường đợi H để bán ma túy, trong lúc V đứng đợi H thì bị Công an thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- 01 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng của Mai Thị Mỹ V đang cất giấu trong người; (Đã được niêm phong để phục vụ công tác giám định)

- 01 xe gắn máy biển số 81AB – 007.77, số khung: 5UMCXB00757, số máy: VTT68VX1P39FMB000757;

- 01 điện thoại di động nhan hiệu Iphone 5, số imei: 990002805131453, bên trong gắn sim số: 0399151379;

- Tiền Việt Nam đồng: 200.000 đồng.

Công an thị trấn Đ đã bàn giao người cùng tang vật cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Sau khi nhận bàn giao người cùng tang vật, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở (phòng trọ) của Mai Thị Mỹ V, quá trình khám xét khẩn cấp phát hiện thu giữ các đồ vật sau:

- 09 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng thu giữ trong hộp phấn để trong phòng trọ; (Đã được niêm phong để phục vụ công tác giám định).

- 01 gói nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dán vào 01 cục pin sạc dự phòng màu trắng kích thước (09 x 07 x 02) cm để trong hộp đựng quần áo, trong phòng trọ. (Đã được niêm phong để phục vụ công tác giám định)

- 05 gói nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trong thỏi son để trong phòng trọ; (Đã được niêm phong để phục vụ công tác giám định)

- 01 gói nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng trong hộp nhựa đựng mỹ phẩm trong phòng trọ;(Đã được niêm phong để phục vụ công tác giám định)

- Tiền Việt Nam đồng: 4.227.000 đồng;

- 01 lọ thủy tinh có chiều cao 13 cm, đường kính đáy lọ 4,5 cm, nắp lọ thủy tinh bằng nhựa, có quấn băng keo màu đen, trên nắp lọ có gắn một ống hút bằng nhựa màu đen và 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong (nỏ thủy tinh);

- 01 cái kéo bằng kim loại có chiều dài 13,5 cm;

- 01 chiếc bật lửa màu vàng, kích thước (08 x 01 x 02)cm.

Theo Kết luật giám định số 450/KLGĐ ngày 03/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận:

1. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi "1" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4369 gam;

2. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 09 gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi "2" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,0631 gam;

3. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 05 gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi "3" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,5723 gam;

4. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi "4" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0166 gam;

5. Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 gói nilon, trong bì thư niêm phong, ghi "5" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,1285 gam.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

- 0,41451 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) thuộc bì thư ghi "1";

- 0,8727 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) thuộc bì thư ghi "2";

- 0,4731 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) thuộc bì thư ghi "3";

- 0,0113 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) thuộc bì thư ghi "4";

- 1,0957 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamine) thuộc bì thư ghi "5";

- Vỏ bao gói;

Toàn bộ đối tượng giám định được hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ trong 05 bì công văn cùng số 450/PC ngày 03 tháng 6 năm 2020 và chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Tổng khối lượng ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Mai Thị Mỹ V là 3,2174 gam. Quá trình điều tra Mai Thị Mỹ V khai nhận số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và số ma túy thu giữ tại phòng trọ của Mai Thị Mỹ V là 3,2008 gam (trừ 01 gói nilon nhỏ chứa ma túy V sử dụng còn thừa, khối lượng 0,0166 gam) là V mua về cất giữ nhằm mục đích bán lại để kiếm lời.

Quá trình điều tra xác định:

- Đối với xe gắn máy biển số 81AB – 007.77 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Thiên N (sinh năm 1989, trú tại Thôn 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) cho Mai Thị Mỹ V mượn sử dụng. Ngày 26/5/2020, Mai Thị Mỹ V sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội chị N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Đ đã ra Quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, số imei: 990002805131453, bên trong gắn sim số: 0399151379 thuộc sở hữu của bị can Mai Thị Mỹ V, bị cáo sử dụng điện thoại trên để liên lạc khi thực hiện hành vi phạm tội chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

- Đối với 01 lọ thủy tinh có chiều cao 13 cm, đường kính đáy lọ 4,5 cm, nắp lọ thủy tinh bằng nhựa, có quấn băng keo màu đen, trên nắp lọ có gắn một ống hút bằng nhựa màu đen, 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong (nỏ thủy tinh); 01 cái kéo bằng kim loại có chiều dài 13,5 cm; 01 chiếc bật lửa màu vàng, kích thước (08 x 01 x 02)cm và 01 cục pin sạc dự phòng màu trắng kích thước (09 x 07 x 02)cm là dụng cụ bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy và có liên quan đến hành vi phạm tội nên chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định;

- Đối với số tiền 4.227.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Mai Thị Mỹ V không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số: 41/CT-VKS ngày 10/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Mai Thị Mỹ V về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát

nhân dân huyện Đ giữ nguyên nội dung đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về tội danh, điều luật, hình phạt:

+ Tuyên bố bị cáo Mai Thị Mỹ V phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Căn cứ khoản 1 và khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mai Thị Mỹ V từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 26/5/2020).

+ Phạt bổ sung đối với bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

- Về vật chứng: Đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với hành vi, tội danh, điểm, khoản, Điều luật đã truy tố, không có khiếu nại, không có ý kiến phản đối gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập và chứng cứ, tài liệu của bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều đều phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận:

Do có quen biết nhau ngoài xã hội nên vào khoảng 13 giờ ngày 25/5/2020, Mai Thị Mỹ V điện thoại cho đối tượng nữ giới (không xác định được nhân thân, lai lịch) để mua 2.000.000 đồng ma túy lại loại Methamphetamine. Sau khi mua được ma túy, V đưa về phòng trọ của mình thuộc Tổ dân phố 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, phân chia thành nhiều gói ma túy nhỏ và bọc trong bì nilon màu trắng nhằm mục đích bán để kiếm lời. Đến 15 giờ ngày 26/5/2020, trong lúc Mai Thị Mỹ V đem ma túy đi bán thì bị bắt quả tang. Tổng số ma túy Mai Thị Mỹ V nhằm mục đích mua bán mà Cơ quan điều tra thu giữ được là 3,2008 gam.

[3] Xét thấy, lời khai của bị cáo Mai Thị Mỹ V tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Mai Thị Mỹ V đã có hành vi mua bán chất ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng 3,2008 gam, hành vi này của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý Nhà nước về chất mà túy nên đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ sức khỏe, có nhận thức về việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp nhưng vì muốn có tiền tiêu xài để thỏa mãn nhu cầu vật chất của bản thân mà đã bất chấp pháp luật phạm tội nêu trên. Nhận thấy, tình hình mua bán trái phép chất ma túy hiện nay diễn ra rất phức tạp, hành vi mua bán trái phép chất ma túy là cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến

nhiều tệ nạn xã hội và hành vi phạm tội khác, hành vi đó còn gây mất trật tự trị an của xã hội nên xét thấy cần có một mức án thật nghiêm khắc bằng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm mục đích giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương. Tuy nhiên, nhận thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt nên được Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử quyết định phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 5.000.000 đồng.

[4] Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine khối lượng 0,0166 gam, bị cáo Mai Thị Mỹ V chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi tàng trữ trái phép 0,0166 gam ma túy loại Methamphetamine của Mai Thị Mỹ V không cấu thành tội phạm nên không xử lý đối với Mai Thị Mỹ V về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự là phù hợp;

Ngoài ra, Mai Thị Mỹ V còn có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine và để Nguyễn Văn D sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine vào tối ngày 25/5/2020 tại phòng trọ của V. Tuy nhiên, việc D sử dụng ma túy là do D tự ý sử dụng, ma túy D sử dụng là ma túy còn lại của V sử dụng trước đó trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sau khi D sử dụng xong thì Vân mới biết. Do đó không có căn cứ xử lý Mai Thị Mỹ V về tội: "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 255 và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Công an huyện Đ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mai Thị Mỹ V và Nguyễn Văn D là đúng quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn D không biết Mai Thị Mỹ V có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy của Mai Thị Mỹ V nên không có căn cứ xử lý hình sự là phù hợp;

Đối với đối tượng bán ma túy cho Mai Thị Mỹ V, đối tượng giao ma túy cho Mai Thị Mỹ V, đối tượng tự xưng tên H là người gọi điện thoại mua ma túy của Mai Thị Mỹ V, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau;

Đối với ông Vũ Công Q là chủ phòng trọ cho Mai Thị Mỹ V thuê để ở, ông Q không biết Mai Thị Mỹ V có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

- Đối với xe gắn máy biển số 81AB – 007.77 thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị Thiên N (sinh năm 1989, trú tại Thôn 5, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai) cho Mai Thị Mỹ V mượn sử dụng. Ngày 26/5/2020, Mai Thị Mỹ V sử dụng xe trên để thực hiện hành vi phạm tội chị N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Đ đã ra Quyết định trả lại tài sản cho chủ sở hữu theo quy định nên không xem xét lại.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, số imei: 990002805131453, bên trong gắn sim số: 0399151379 thuộc sở hữu của bị cáo Mai Thị Mỹ V, đây là

phương tiện mà bị cáo sử dụng để liên lạckhi thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 05 phong bì niêm phong gồm: 0,41451 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 01; 0,8727 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 2; 0,4731 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 03; 0,0113 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 04; 1,0957 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) và 01 cục pin sạc dự phòng màu trắng kích thước (09x07x02)cm đánh số 05. Đây là tang vật mà bị cáo phạm tội để mua bán trái phép chất ma túy, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 lọ thủy tinh có chiều cao 13 cm, đường kính đáy lọ 4,5 cm, nắp lọ thủy tinh bằng nhựa, có quấn băng keo màu đen, trên nắp lọ có gắn một ống hút bằng nhựa màu đen, 01 đoạn ống thủy tinh uốn cong (nỏ thủy tinh); 01 cái kéo bằng kim loại có chiều dài 13,5 cm; 01 chiếc bật lửa màu vàng, kích thước (08 x 01 x 02)cm và 01 cục pin sạc dự phòng màu trắng kích thước (09 x 07 x 02)cm. Đây là dụng cụ bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy và có liên quan đến vụ án, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 4.427.000 đồng mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Mai Thị Mỹ V không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên bảo thủ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án về hình phạt bổ sung.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Từ những nội dung mà Hội đồng xét xử đã phân tích, xem xét nêu trên nên nhận thấy những nội dung mà Viện kiểm sát truy tố tại bản cáo trạng và đề nghị tại phiên tòa là có cơ sở nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật được áp dụng:

- Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Điều 135; Điều 136; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Mai Thị Mỹ V phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

3. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mai Thị Mỹ V 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 26/5/2020).

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

4. Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy:

+ 05 phong bì niêm phong gồm: 0,41451 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 01; 0,8727 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 2; 0,4731 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 03; 0,0113 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) thuộc bì niêm phong số 04; 1,0957 gam chất màu trắng, dạng tinh thể (loại Methamphetamin) và 01 cục pin sạc dự phòng màu trắng kích thước (09x07x02)cm đánh số 05.

+ 01 lọ thủy tinh có chiều cao 13cm, đường kính đáy lọ 4,5 cm, nắp lọ thủy tinh bằng nhựa, có quấn băng keo màu đen, trên nắp lọ có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu đen, 01 đoạn ống thủy tinh uống cong (nỏ thủy tinh).

+ 01 kéo bằng kim loại có chiều dài 13,5cm (đã qua sử dụng).

+ 01 chiếu bật lửa màu vàng, kích thước (08 x 01 x 02)cm (đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, số imei: 990002805131453, bên trong gắn sim số: 0399151379.

- Trả lại cho bị cáo Mai Thị Mỹ V tiền Việt Nam đồng là 4.427.000 đồng. Tuy nhiên bảo thủ số tiền này để đảm bảo cho việc thi hành án về hình phạt bổ sung.

(Tất cả vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ ngày 28/12/2020).

5. Về án phí:

Buộc bị cáo Mai Thị Mỹ V chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Thi hành án dân sự huyện Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo; nlq;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đoàn Xuân Hòa